TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 80/2021/DS-ST
Ngày 21-9-2021
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil
Ông Nguyễn Văn Tâm

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 138/2021/TLST–DS, ngày 24 tháng 5 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2021/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.**

Địa chỉ: Số 266 - 268 N, phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạnh D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1986 (theo văn bản ủy quyền ngày 15/7/2021).

Địa chỉ: Số 2/9A, khóm 6, phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Anh P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn đề ngày 16/7/2021.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1964, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín là Anh Nguyễn Hữu P (sau đây gọi là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 16/8/2018, Ông Nguyễn Hoàng H có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Hợp đồng tín dụng LD18228000546 ngày 16/8/2018. Căn cứ thu nhập của Ông Nguyễn Hoàng H, ngày 16/8/2018, Ngân hàng đã đồng ý giải ngân với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, với mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 20.4%/năm; thời hạn vay 36 tháng thời hạn trả hết nợ 16/8/2021.

Sau khi giải ngân, Ông Nguyễn Hoàng H đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 50.000.000 đồng đã rút một lần.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân ngày 16/8/2018 đến ngày 26/4/2021, Ông Nguyễn Hoàng H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là: 48.678.000 đồng (trong đó: vốn 35.037.000 đồng, lãi: 13.641.000 đồng), Ông Nguyễn Hoàng H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 01/9/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 26/4/2021, Ông Nguyễn Hoàng H còn nợ số tiền 18.291.194 đồng (trong đó nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc và yêu cầu Ông Nguyễn Hoàng H có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để Ông Nguyễn Hoàng H trả nợ, tuy nhiên Ông Nguyễn Hoàng H vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng cho vay đã ký. Nên Ngân hàng yêu cầu Ông Nguyễn Hoàng H trả cho ngân hàng số tiền 18.291.194 đồng (trong đó nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng) và Ông Nguyễn Hoàng H có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Đối với bị đơn Ông Nguyễn Hoàng H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng nhưng triệu tập ông H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông H vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định tại các điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26, 35, 39, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, buộc Ông Nguyễn Hoàng H trả cho Ngân hàng số tiền 18.291.194 đồng (trong đó nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng), (tính đến ngày 26/4/2021) và ông Hcó trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 27/4/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Ông Nguyễn Hoàng H trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc tranh chấp hợp đồng dân sự.

[1.2]. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bị đơn Ông Nguyễn Hoàng H, ông H cư trú tại: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Anh Nguyễn Hữu P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và Ông Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật dân sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Ông Nguyễn Hoàng H trả nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng (tính đến ngày 26/4/2021), tổng cộng 18.291.194 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại hợp đồng tín dụng số LD1822800546 ngày 16/8/2018, ngân hàng phê duyệt ngày 16/8/2018, thể hiện Ông Nguyễn Hoàng H vay của ngân hàng số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng (từ ngày 16/8/2018 đến 16/8/2021), lãi suất 20.4%/năm, số tiền gớp 01 kỳ là 1.388.000 đồng (gồm vốn gốc và tiền lãi); hình thức thanh toán: Góp hàng tháng; hình thức bảo đảm nợ vay: Tín chấp không tài sản đảm bảo.

Sau khi vay tiền thì Ông Nguyễn Hoàng H thanh toán từ ngày 16/8/2018 đến ngày 26/4/2021, Ông Nguyễn Hoàng H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là: 48.678.000 đồng (trong đó: vốn 35.037.000 đồng, lãi: 13.641.000 đồng), ông Hvi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 01/9/2020 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Bạc Liêu đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Như vậy, Ông Nguyễn Hoàng H thiếu nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng (tính đến ngày 26/4/2021), tổng cộng 18.291.194 đồng.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Do ông Hđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Căn cứ các điều 463, 466 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng về việc yêu ông H trả số tiền nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng (tính đến ngày 26/4/2021), tổng cộng 18.291.194 đồng và trả lãi phát sinh tính từ ngày 27/4/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tính dụng đã ký.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín nên Ông Nguyễn Hoàng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đối với Ông Nguyễn Hoàng H.

- Buộc Ông Nguyễn Hoàng H trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền nợ gốc 14.963.000 đồng, lãi trong hạn 2.315.175 đồng và lãi quá hạn 1.013.019 đồng (tính đến ngày 26/4/2021), tổng cộng 18.291.194 đồng (Mười tám triệu hai trăm chín mươi mốt nghìn một trăm chín mươi bốn đồng).

- Buộc Ông Nguyễn Hoàng H trả phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng LD1822800546 ngày 16/8/2018, từ ngày 27/4/2021 cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Ông Nguyễn Hoàng H phải chịu số tiền 914.559 đồng (Chín trăm mười bốn nghìn năm trăm năm mươi chín đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín không phải chịu án phí. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã nộp tạm ứng án phí số tiền 457.000 đồng theo biên lai thu số 0001610 ngày 24/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (do anh Trần Anh Thoại nộp thay) được hoàn lại số tiền 457.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín và Ông Nguyễn Hoàng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
\- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Kiều Diễm